

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 12/9/2017
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Đại

Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Kim Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 179/2017/TLST- HNGĐ ngày 01/8/2017 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/8/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Lan A – sinh năm 1993

Cư trú tại: Thôn 1B, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

- Bị đơn: Anh Nguyễn Công T – sinh năm 1990

Cư trú tại: Thôn 1B, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

Chị A và anh T đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 31/7/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Hoàng Thị Lan A trình bày: Chị và anh Nguyễn Công T tự nguyện kết hôn với nhau ngày 26/12/2015 và có đăng ký tại UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Sau khi cưới, vợ chồng chị về sống chung cùng gia đình anh T tại xã M. Vợ chồng chỉ chung sống hòa thuận được vài ngày thì mâu thuẫn đã xảy ra do anh T thường xuyên chửi mắng vô cớ, không quan tâm chăm sóc, có lần còn đánh chị. Chị đã nhẫn nhịn nhiều nhưng sự việc vẫn luôn tái diễn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Từ lúc sinh con xong được 1 tháng chị đã về nhà bố mẹ đẻ, không quay về nhà anh T nữa. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Trong biên bản lấy lời khai và trong quá trình xét xử, bị đơn là anh Nguyễn Công T xác nhận về thời gian kết hôn và quá trình vợ chồng chung sống. Anh xác định vợ chồng cũng xảy ra nhiều mâu thuẫn, xô xát nhưng chỉ là những va chạm thường ngày. Từ khi chị A đưa con về nhà bố mẹ đẻ, anh đã nhiều lần lên đón nhưng

chị A nhất quyết không về. Vợ chồng ly thân từ thời gian đó đến bây giờ. Tại phiên tòa hôm nay anh T chỉ nhất trí ly hôn với điều kiện chị A giao con cho anh nuôi dưỡng.

- Về con chung: Chị A và anh T xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 30/5/2016. Nếu ly hôn, chị A và anh T đều xin nuôi con và không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị A và anh T xác định không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến và xác định:

- + Hoạt động tố tụng dân sự của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng trong việc thụ lý, thu thập chứng cứ, giải quyết và xét xử đối với vụ án là đúng quy định của pháp luật.

- + Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị A.

- Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Lan A tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 30/5/2016. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị A.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị A và anh T xác định không có nên không phải giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị A phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Lan A và anh Nguyễn Công T kết hôn với nhau tự nguyện vào năm 2015, có đăng ký tại UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, đây là một hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, hai bên chỉ hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn với nhau. Từ tháng 7/2016 đến nay vợ chồng đã sống ly thân không có trách nhiệm với nhau nữa. Tuy anh T không nhất trí ly hôn, nhưng cũng không có biện pháp nào để hàn gắn quan hệ vợ chồng. Tại phiên tòa hôm nay anh T đưa ra điều kiện chỉ nhất trí ly hôn khi chị A giao con cho anh nuôi dưỡng, mục đích chỉ muốn nuôi con, chứ thực tế quan hệ hôn nhân của vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị A và anh T đã căng thẳng trầm trọng kéo dài, mục đích xây dựng một gia đình hạnh phúc bền vững không đạt được. Do vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị A.

[2]. Về con chung: Chị A và anh T có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 30/5/2016. Sau khi ly hôn cả chị A và anh T đều có nguyện vọng nuôi cháu. Xét thấy tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “Sau khi ly hôn con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”. Cháu T tính đến ngày xét xử hôm nay mới được hơn 15 tháng tuổi. Do vậy sau khi ly hôn sẽ giao cháu T cho chị A tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Việc chị A không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, không trái pháp luật, nên cần chấp nhận.

[3]. Về tài sản chung, vay nợ chung: Hai bên xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị A phải nộp theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Lan A và anh Nguyễn Công T.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Lan A tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 30/5/2016. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị A. Anh T có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Lan A phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0004223 ngày 01/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Chị Hoàng Thị Lan A đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị A và anh T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện, tỉnh;
- UBND xã M;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Vũ Thường